

Bản án số: 17/2019/HSST
Ngày 25/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1 Ông Phạm Lành

2. Ông Phạm Khắc Mã

Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 519/2018/TLST-HS, ngày 03 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 516/2018/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Dương Đình H, sinh ngày 12/10/1980.

Nơi cư trú: Tổ B, phường QT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Không; Văn hóa: lớp 08/12. Con ông Dương Đình T, sinh năm 1954 và con bà Dương Thị X 1956. Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ hai; có vợ là Vũ Hoài TH, sinh năm 1979; có 02 con chung; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, trước đó bị bắt tạm giam từ ngày 19/10/2018 đến ngày 20/11/2018 (Có mặt).

Người bị hại: Anh Thân Nhân T, sinh năm 1988

HKTT: thôn C, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt lần thứ hai không lý do).

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đức LN, sinh năm 1987, vắng mặt.

HKTT: Tổ C, phường CH, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Trương Thế D, sinh năm 1991, vắng mặt.

HKTT: Xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

3. Anh Nguyễn Văn ĐT, sinh năm 1988, vắng mặt.

HKTT: TởI, phường TL, thành phố tỉnh Thái Nguyên;

4. Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1994, vắng mặt.
HKTT: Xóm G, xã C, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên;
5. Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1986, vắng mặt.
HKTT: Xóm T, phường ĐB, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên
6. Anh Ma Văn TA, sinh năm 1992, vắng mặt.
HKTT: Thôn C, xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang
7. Anh Đỗ Quang HI, sinh năm 1998, vắng mặt.
HKTT: Thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;
8. Anh Đào Hải N, sinh năm 1988, vắng mặt.
HKTT: Tổ G, phường TL, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 29/11/2017, sau khi mâu thuẫn xong với anh Nguyễn Đức LN tại quán Bar Đông Á, thuộc tổ L, phường ĐQ, thành phố TH, Dương Đình H cùng Trương Thế D, Nguyễn Văn ĐT, Nguyễn Đình Đ; Nguyễn Đức L và một số đối tượng khác (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến tìm anh LN tại nhà trọ LN thuê tại tổ C, phường TT, thành phố TH để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, nhóm của H không thấy anh LN có nhà. Lúc này, tại nhà anh LN có anh Thân Nhân T cùng anh Ma Văn TA, anh Đỗ Quang HI; Đào Hải N đang ngồi chơi, uống nước ở giữa nhà. Nhóm của H hỏi được biết LN không có nhà nên D, Đ, ĐT đi ra ngoài để về. Hỏi anh T về việc LN đi đâu nhưng T trả lời H “không biết”. Do khó chịu về cách trả lời của T nên H lấy con dao gọt hoa quả, dạng dao Thái Lan, một đầu nhọn, chuôi bằng nhựa, có chiều dài khoảng 20cm, giấu trong áo H đang mặc (trước đó H lấy dao này tại nhà bếp của quán Bar Đông Á) cùng L cầm dao đuổi theo anh T vào trong bếp, do hết đường chạy nên T dựa lưng vào tường đối diện với H thì bị H cầm dao nhọn bằng tay phải chém một nhát trúng vào gáy trái khiến anh T bị chảy nhiều máu. Sau đó, H, D, ĐT, Đ, L cùng các đối tượng đi ra ngoài cổng đi về thì thấy anh Đỗ Quang TR. TR đi vào trong nhà lôi anh N ra ngoài cổng và chửi N, dùng tay trái tát anh N. Sau đó TR, H và nhóm đối tượng rời khỏi hiện trường. Anh T được mọi người đưa đến bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên để cấp cứu và điều trị. Trên đường về H đã vứt con dao Thái Lan trên đường cao tốc Thái Nguyên- Hà Nội.

Tại bệnh án ngoại khoa số NATM615 của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên xác định:

Anh Thân Nhân T bị 01 vết thương vùng cổ gáy trái (ngang gáy) dài khoảng 10 cm, sâu 0,5cm, sắc gọn, chảy nhiều máu, đi từ nửa sau gáy ra phía trước dưới xương chẩm trái, đứt cơ ức đòn chẩm trái, đứt bán phần cơ gối, cơ thang, đứt động mạch tai sau và động mạch chẩm trái, có nhiều máu cục tại vết

thương, đứt bán phần cơ nhị thân, động mạch bị đứt đang chảy máu thành tia, mẻ mở ngang đốt đốt.

Ngày 01/12/2017, anh Thân Nhân T đã làm đơn đề nghị giám định thương tích và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người gây thương tích cho mình.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 249/TgT ngày 06/8/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Nguyên đối với anh Thân Nhân Tú, kết luận dấu hiệu chính qua giám định: sẹo sau gáy (T) màu nâu nhạt KT dài 8cm x rộng 0,2cm; đứt động mạch tai sau; đứt động mạch chũm trái; mẻ mồm bên đốt đốt đốt sống cổ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% áp dụng theo phương pháp cộng lùi. Cơ chế hình thành vết thương: do vật có cạnh sắc gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Dương Đình H đã bồi thường cho anh Thân Nhân T số tiền 30.000.000 đồng. Anh T không có yêu cầu đề nghị gì khác.

* Vật chứng của vụ án là 01 con dao nhọn, dạng dao Thái Lan, 1 đầu nhọn, chuôi dao bằng nhựa, có chiều dài khoảng 20cm, không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 528/CT-VKSTPTN, ngày 30/11/2018, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Dương Đình H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS năm 2015 xử phạt: Dương Đình H từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo.

+ Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết do đã thỏa thuận xong.

Bị cáo phải chịu án phí HSST nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, xác định việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đúng hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại vắng mặt lần thứ hai không có lý do; người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho người bị hại nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ các điều 292 và 293 BLTTHS tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]Xét lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 29/11/2017, Dương Đình H mang theo 01 con dao gọt hoa quả, dạng dao Thái Lan, một đầu nhọn, chuôi bằng nhựa, có chiều dài khoảng 20cm đến nhà trọ của Nguyễn Đức LN tại tổ C, phường TT, thành phố TH tỉnh LN để giải quyết mâu thuẫn từ trước đó nhưng không gặp LN ở nhà. Tại đây, H gặp và hỏi bạn của LN là anh Thân Nhân T về việc LN đi đâu. Do bức tức với thái độ trả lời của anh T nên H đã dùng con dao mang theo từ trước chém 01 nhát trúng vào gáy trái của anh T. Hậu quả anh Thân Nhân T bị thương tích 12% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

[4]Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương; bố bị cáo được tặng thưởng Huy chương hạng ba nên cho hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên có căn cứ chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo và lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát, cho bị cáo được cải tạo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, tạo cho bị cáo một cơ hội để làm lại cuộc đời.

Đối với hành vi của các đối tượng Nguyễn Đức L, Trương Thế D, Nguyễn Đình Đ và Đỗ Quang TR, quá trình điều tra xác định hành vi không cấu thành tội phạm được quy định trong Bộ luật Hình sự. Ngày 19/10/2018, Công an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với TR về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác, đối với L, D, Đ số tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự tại khu dân cư là có căn cứ.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Hai bên đã thỏa thuận bồi thường số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6]Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đình H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS năm 2015 xử phạt:

Dương Đình H 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, 60 (sáu mươi) tháng thử thách.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho anh Thân Nhân T số tiền là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày; kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày người bị hại nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- UBND P. Quan Triều, TP. Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà